TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TH** **Tỉnh Thái Bình**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 72/2018/HNGĐ- ST
Ngày: 27/9/2018
V/v: " Tranh chấp hôn nhân và gia đình"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TH - TỈNH THÁI BÌNH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Chu Thị Linh
- Các hội thẩm nhân dân:
1. Ông Nguyễn Quang Dương.
2. Bà Lương Thị Thêm.
- *Thư ký phiên tòa*: Bà Trần Thị Yến - Thư ký Tòa án.
- *Đại diện VKSND huyện TH, tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa*: Bà Đoàn Thị Sớm - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 9 năm 2018 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện TH, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 192/2018/TLST - HNGĐ ngày 01/8/2018 về việc: "Tranh chấp hôn nhân và gia đình" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 70/2018/QĐXX- ST ngày 10/9/2018 và Thông báo thay đổi ngày, giờ phiên tòa số 01/2018/TB-TA ngày 24/9/2018 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Lê Thị H, sinh năm 1999.
Nơi ĐKHKTT: Thôn ĐC, xã DĐ, huyện TH, tỉnh Thái Bình.
Chỗ ở hiện nay: Thôn N, xã TG, huyện TH, tỉnh Thái Bình
2. Bị đơn: Anh Vũ Minh Tr, Sinh năm 1994.
Nơi ĐKHKTT: Thôn ĐC, xã DĐ, huyện TH, tỉnh Thái Bình.
(Chị H có mặt; Anh Tr vắng mặt - có đơn xin xét xử vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Tại đơn xin ly hôn ngày 11/5/2018 được bổ sung bằng bản tự khai ngày 01/8/2018 và tại phiên tòa ngày hôm nay, nguyên đơn là chị Lê Thị H trình bày: Chị và anh Vũ Minh Tr kết hôn với nhau là tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã DĐ, huyện TH, tỉnh Thái Bình ngày 25/9/2017. Trước khi kết hôn chị và anh Tr đã về chung sống với nhau như vợ chồng và tổ chức lễ cưới vào tháng 01năm 2017. Sau khi kết hôn vợ chồng thường xuyên phát sinh mâu thuẫn do tính tình không hợp, bất đồng về quan điểm sống, mâu thuẫn căng thẳng kể từ khi chị sinh con vào tháng 11 năm 2017, đến tháng 12 năm 2017 do không chịu đựng được mâu thuẫn vợ chồng nên chị H đã bế con về nhà bố mẹ đẻ chị ở xã TG sinh sống và cũng từ thời gian đó cho đến nay chị và anh Tr sống

ly thân không ai quan tâm đến ai. Nay xác định tình cảm vợ chồng không còn, chị H đề nghị Tòa án nhân dân huyện TH giải quyết cho chị được ly hôn với anh Vũ Minh Tr.

Về con chung: Chị và anh Tr có một con chung là Vũ Gia M, sinh ngày 04/11/2017. Từ khi vợ chồng sống ly thân con chung do chị trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc. Nguyện vọng của chị sau khi ly hôn là xin được trực tiếp nuôi dưỡng con chung Vũ Gia M, chị H không yêu cầu anh Tr phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị.

Về tài sản chung, công nợ: Chị và anh Tr không có tài sản chung, không nợ ai và không cho ai vay nợ.

Tại biên bản lấy lời khai ngày 31/8/2018 và đơn xin xét xử vắng mặt ngày 31/8/2018 có xác nhận của Ủy ban nhân dân xã DĐ, bị đơn là anh Vũ Minh Tr trình bày: Anh và chị H kết hôn với nhau là tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã DĐ, huyện TH, tỉnh Thái Bình ngày 25/9/2017. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc đến khi chị H sinh con thì phát sinh mâu thuẫn do tính tình không hợp, anh Tr đi làm công nhân hàng tháng đều đưa tiền lương cho chị H nhưng chị H không biết chi tiêu, tính toán và còn có lời lẽ xúc phạm mẹ đẻ anh. Đến tháng 12 năm 2017 chị H đưa con về nhà bố mẹ đẻ chị H ở xã TG sinh sống và cũng từ thời gian đó cho đến nay anh và chị H sống ly thân. Nay chị H có đơn xin ly hôn anh, xác định vợ chồng không thể đoàn tụ được nên anh Tr cũng đồng ý ly hôn với chị H.

Về con chung: Anh và chị H có một con chung là Vũ Gia M, sinh ngày 04/11/2017. Quan điểm của anh Tr không đồng ý để con chung cho chị H nuôi dưỡng.

Về tài sản chung, công nợ: Anh và chị H không có tài sản chung, không nợ ai và không cho ai vay nợ.

Tại biên bản xác minh ngày 31/8/2018, Ủy ban nhân dân xã DĐ cung cấp như sau: Chị Lê Thị H và anh Vũ Minh Tr kết hôn với nhau ngày 25/9/2017 có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã DĐ, huyện TH, tỉnh Thái Bình và có một con chung là Vũ Gia M, sinh ngày 04/11/2017. Sau khi kết hôn chị H và anh Tr về sinh sống tại gia đình anh Tr ở thôn ĐC, xã DĐ, đến tháng 12 năm 2017 chị H đã đưa con về quê chị H ở xã TG sinh sống. Quan điểm của Ủy ban nhân dân xã DĐ đề nghị Tòa án giải quyết vụ án theo quy định của pháp luật

Tại phiên tòa Kiểm sát viên phát biểu quan điểm về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của những người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án và phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án:

-Về việc tuân theo pháp luật Tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã thực hiện nghiêm túc các quy định của bộ luật Tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án, các văn bản tố tụng được tống đạt đầy đủ, đúng thời hạn cho các đương sự. Đối với nguyên đơn chấp hành chấp hành nghiêm chỉnh pháp luật, có mặt theo giấy triệu tập của Tòa án, bị đơn không đến Tòa án làm việc nhưng đã có lời khai và có đơn xin xét xử vắng mặt.

- Về nội dung vụ án: Về quan hệ hôn nhân: Đề nghị xử cho chị Lê Thị H được ly hôn anh Vũ Minh Tr; về con chung: Giao con chung Vũ Gia M, sinh ngày 04/11/2017 cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng, việc cấp dưỡng nuôi con chung không đặt ra giải quyết; về tài sản chung: Không giải quyết; về án phí: Chị Lê Thị H phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và được thẩm tra tại phiên tòa cũng như phát biểu của Kiểm sát viên tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: Bị đơn là anh Vũ Minh Tr có hộ khẩu thường trú tại xã DĐ, huyện TH, tỉnh Thái Bình. Theo quy định tại điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự, vụ án tranh chấp về hôn nhân và gia đình giữa chị Lê Thị H và anh Vũ Minh Tr thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện TH. Anh Tr vắng mặt tại phiên tòa nhưng có đơn xin xét xử vắng mặt. Căn cứ vào khoản 1 điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự Hội đồng xét xử xét xử vắng mặt bị đơn.

[2]. Về nội dung:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Lê Thị H và anh Vũ Minh Tr kết hôn là tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã DĐ, huyện TH, tỉnh Thái Bình. Đó là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn chị H và anh Tr chung sống vui vẻ, hạnh phúc được một thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn do tính tình không hợp và từ cuối năm 2017 cho đến nay vợ chồng sống ly thân, quan hệ vợ chồng không còn tồn tại trên thực tế, tại phiên tòa hôm nay chị H vẫn đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Tr vì tình cảm vợ chồng không còn. Bị đơn là anh Tr vắng mặt tại phiên tòa nhưng trong quá trình làm việc, quan điểm của anh Tr cũng đồng ý ly hôn với chị H. Như vậy là hôn nhân đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của chị H, giải quyết cho chị H được ly hôn với anh Tr là phù hợp với quy định tại điều 56 Luật hôn nhân và gia đình.

[2.2] Về con chung: Chị Lê Thị H và anh Vũ Minh Tr có một con chung là Vũ Gia M, sinh ngày 04/11/2017. Từ khi vợ chồng sống ly thân con chung do chị H trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc. Chị H có nguyện vọng xin được tiếp tục nuôi dưỡng con chung Vũ Gia M và không yêu cầu anh Tr phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị. Anh Tr không đồng ý để con chung cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng. Xét thấy, từ khi chị H và anh Tr sống ly thân cho đến nay, con chung của chị H, anh Tr đang sống cùng chị H, hơn nữa cháu Vũ Gia M dưới 36 tháng tuổi rất cần sự chăm sóc trực tiếp của mẹ. Vì vậy, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của chị H, giao con chung Vũ Gia M cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục là phù hợp với quy định tại điều 81 Luật hôn nhân và gia đình. Chị H không yêu cầu anh Tr phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị nên việc cấp dưỡng nuôi con chung không đặt ra giải quyết.

[2.3]. Về tài sản chung, công nợ: Không có.

[2.4]. Về án phí: Chị Lê Thị H phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[2.5]. Về quyền kháng cáo: Chị Lê Thị H và anh Vũ Minh Tr được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào các điều 28, 35, 39, 228, 271 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 51, 53, 56, 57, 58, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình; Điểm a, khoản 5 điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án;

1/ Về quan hệ hôn nhân: Xử cho chị Lê Thị H được ly hôn với anh Vũ Minh Tr.

2/ Về con chung: Giao con chung Vũ Gia M, sinh ngày 04/11/2017 cho chị Lê Thị H trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục. Việc cấp dưỡng nuôi con chung không đặt ra giải quyết.

Anh Vũ Minh Tr có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung.

3/ Về tài sản chung, công nợ: Không có.

4/ Về án phí: Chị Lê Thị H phải chịu 300.000đồng (ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đồng (ba trăm nghìn đồng) chị H đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện TH theo biên lai thu số 0008773 ngày 01/8/2018.

5/ Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (27/9/2018).

Bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:
- VKSND huyện TH;
- Phòng Kiểm tra Tòa án Tỉnh Thái Bình
- Chi cục THADS huyện TH;
- Các đương sự;
- UBND xã DĐ;
- Lưu.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(đã ký)

Chu Thị Linh